

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3410/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 31 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng có thành phần hồ sơ thay thế bằng dữ liệu dựa trên các cơ sở dữ liệu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/06/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 66.7/2025/NĐ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;

Căn cứ Công văn số 732/TTg-CĐS ngày 26/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu, chuyển đổi số;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 5869/TTr-SXD ngày 10/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng có thành phần hồ sơ thay thế bằng dữ liệu dựa trên các cơ sở dữ liệu (Chi tiết tại Danh mục kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm:

1. Niêm yết công khai thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ thay thế bằng dữ liệu điện tử kèm theo hướng dẫn đầy đủ, cụ thể tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

2. Triển khai thực hiện giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ thay thế bằng dữ liệu điện tử theo danh mục được công bố; không yêu cầu cá nhân, tổ chức cung cấp lại thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đã có dữ liệu trong các Cơ sở dữ liệu.

3. Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) và các đơn vị liên quan thực hiện việc tích hợp, kết nối Hệ thống thông tin giải quyết của ngành, tái cấu trúc quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo cho việc khai thác, thông tin, dữ liệu thay thế theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh (đ/c Hiền);
- Phó CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT(Th).

**KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Phú Hiền

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG
CÓ THÀNH PHẦN HỒ SƠ THAY THẾ BẰNG DỮ LIỆU DỰA TRÊN CÁC CƠ SỞ DỮ LIỆU**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3410/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ có thể thay thế bằng dữ liệu	Cơ sở dữ liệu	Đơn vị chủ quản CSDL	Cấp thực hiện
1	1.00162	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô khi đổi chính hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo và thay đổi địa điểm đào tạo.	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	CSDL quốc gia về đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Bộ Công an	Cấp Tỉnh
2	1.00178	Cấp Giấy phép đào tạo lái xe, cấp Giấy phép xe tập lái	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	CSDL quốc gia về đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Bộ Công an	Cấp Tỉnh
3	1.00499	Cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	Căn cước công dân	CSDL quốc gia về dân cư	Bộ Công an	Cấp Tỉnh
4	1.01289	Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư để nhà đầu tư làm chủ đầu tư dự án đối với dự án xây dựng, sử dụng tài sản công không phải nguồn vốn đầu tư công.	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.	CSDL quốc gia về đất đai; CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp	Bộ Tài chính; Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cấp Tỉnh



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG
CÓ THÀNH PHẦN HỒ SƠ THAY THẾ BẰNG DỮ LIỆU DỰA TRÊN CÁC CƠ SỞ DỮ LIỆU**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3410/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ có thể thay thế bằng dữ liệu	Cơ sở dữ liệu	Đơn vị chủ quản CSDL	Cấp thực hiện
1	1.00162	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô khi đổi chính hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo và thay đổi địa điểm đào tạo.	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	CSDL quốc gia về đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Bộ Công an	Cấp Tỉnh
2	1.00178	Cấp Giấy phép đào tạo lái xe, cấp Giấy phép xe tập lái	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	CSDL quốc gia về đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Bộ Công an	Cấp Tỉnh
3	1.00499	Cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	Căn cước công dân	CSDL quốc gia về dân cư	Bộ Công an	Cấp Tỉnh
4	1.01289	Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư để nhà đầu tư làm chủ đầu tư dự án đối với dự án xây dựng, sử dụng tài sản công không phải nguồn vốn đầu tư công.	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.	CSDL quốc gia về đất đai; CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp	Bộ Tài chính; Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cấp Tỉnh

5	1.01289	Gia hạn thời hạn sử dụng nhà ở tại Việt Nam của tổ chức, cá nhân nước ngoài	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.	CSDL quốc gia về đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cấp Tỉnh
6	1.01289	Cho thuê nhà ở thuộc tài sản công đối với trường hợp chưa có hợp đồng thuê nhà ở.	Giấy đăng ký kết hôn	CSDL quốc gia về dân cư	Bộ Công an	Cấp Tỉnh
7	1.01289	Bán nhà ở cũ thuộc tài sản công	Giấy đăng ký kết hôn	CSDL quốc gia về dân cư	Bộ Công an; Bộ Tư pháp	Cấp Tỉnh
8	1.01289	Giải quyết bán phần diện tích nhà sử dụng chung của nhà ở cũ thuộc tài sản công.	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; Giấy đăng ký kết hôn	CSDL quốc gia về đất đai; CSDL quốc gia về dân cư	Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Bộ Công an	Cấp Tỉnh
9	1.0129	Cho thuê nhà ở cũ thuộc tài sản công đối với trường hợp nhận chuyển quyền thuê nhà	Giấy đăng ký kết hôn	CSDL quốc gia về dân cư	Bộ Công an	Cấp Tỉnh
10	1.0129	Thông báo quyền sử dụng đất đã có hạ tầng kỹ thuật trong dự án bất động sản đủ điều kiện chuyển nhượng cho cá nhân tự xây dựng nhà ở	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	CSDL quốc gia về đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cấp Tỉnh
11	1.01291	Cấp lại chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (trong trường hợp chứng chỉ cũ đã hết hạn hoặc gần hết hạn)	Căn cước công dân	CSDL quốc gia về dân cư	Bộ Công an	Cấp Tỉnh
12	1.01323	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy	CSDL quốc gia về đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cấp Xã

		thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng đã được cấp.			
13	1.01323	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	CSDL quốc gia về đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cấp Xã
14	1.01323	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	CSDL quốc gia về đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cấp Xã
15	1.01323	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	CSDL quốc gia về đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cấp Tỉnh

		giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)				
16	2.00263	Công bố khu vực, địa điểm tiếp nhận chất thải trên bờ	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	CSDL quốc gia về đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cấp Tỉnh
17	1.00102	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô	CSDL Đăng ký xe	Bộ Công an	Cấp Tỉnh
18	1.00288	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô	CSDL Đăng ký xe	Bộ Công an	Cấp Tỉnh
19	1.00286	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào	Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô	CSDL Đăng ký xe	Bộ Công an	Cấp Tỉnh
20	1.00282	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận GMS hoặc TAD	Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô	CSDL Đăng ký xe	Bộ Công an	Cấp Tỉnh
21	1.00285	Đăng ký khai thác tuyến, bổ sung, thay thế phương tiện khai thác tuyến và vận tải hành khách du lịch giữa Việt Nam và Lào	Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô	CSDL Đăng ký xe	Bộ Công an	Cấp Tỉnh
22	2.00229	Cấp, cấp lại Phù hiệu cho xe ô tô, xe bốn bánh có gắn động cơ kinh doanh vận tải	Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô	CSDL Đăng ký xe	Bộ Công an	Cấp Tỉnh
23	1.0107	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận ASEAN	Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô	CSDL Đăng ký xe	Bộ Công an	Cấp Tỉnh
24	1.0131	Cấp giấy chứng nhận cải tạo	Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô	CSDL Đăng ký xe	Bộ Công an	Cơ quan khác

25	1.01321	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe cơ giới sử dụng chuyên dùng	Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô	CSDL Đăng ký xe	Bộ Công an	Cơ quan khác
26	1.013206	Chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng	Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô	CSDL Đăng ký xe	Bộ Công an	Cơ quan khác
27	1.013089	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe cơ giới (trừ xe mô tô, xe gắn máy), xe máy chuyên dùng sử dụng trong trường hợp miễn kiểm định lần đầu	Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô	CSDL Đăng ký xe	Bộ Công an	Cơ quan khác
28	1.005103	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (trừ xe mô tô, xe gắn máy)	Giấy chứng nhận đăng ký xe	CSDL Đăng ký xe	Bộ Công an	Cơ quan khác
29	1.0131	Chứng nhận kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy	Giấy chứng nhận đăng ký xe	CSDL Đăng ký xe	Bộ Công an	Cấp Tỉnh
30	1.00946	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa	Giấy tờ về sử dụng đất	CSDL quốc gia về đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cấp Tỉnh
31	1.00945	Công bố hoạt động bến thủy nội địa	Giấy tờ về sử dụng đất	CSDL quốc gia về đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cấp Xã

32	1.00946	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình công chính	Giấy tờ về sử dụng đất	CSDL quốc gia về đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cấp Xã
33	1.00484	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đường sắt	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp	Bộ Tài chính	Cấp Tỉnh
34	1.01291	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	Căn cước công dân	CSDL quốc gia về dân cư	Bộ Công an	Cấp Tỉnh
35	1.01288	Thông báo đủ điều kiện được huy động vốn thông qua việc góp vốn, hợp tác đầu tư, liên kết của các tổ chức và cá nhân để phát triển nhà ở	Quyền sử dụng đất	CSDL quốc gia về đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cấp Tỉnh
36	1.01324	Cấp giấy phép xây dựng mới công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	CSDL quốc gia về đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cấp Tỉnh
37	1.01324	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	CSDL quốc gia về đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cấp Tỉnh

		hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)				
38	1.01378	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp	Bộ Tài chính	Cấp Tỉnh
39	1.01291	Cấp lại chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (trong trường hợp chứng chỉ bị cháy, bị rách, bị hủy hoại hoặc thiên tai hoặc do khả năng khác)	Giấy chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân hoặc Thẻ căn cước	CSDL quốc gia về dân cư	Bộ Công an	Cấp Tỉnh
40	1.01291	Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	CSDL quốc gia về đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cấp Tỉnh
41	1.00227	Đăng ký khai thác tuyến, bổ sung hoặc thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô	CSDL Đăng ký xe	Bộ Công an	Cấp Tỉnh
42	1.00175	Cấp bổ sung xe tập lái, cấp lại Giấy phép xe tập lái	Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô	CSDL Đăng ký xe	Bộ Công an	Cấp Tỉnh
43	1.01323	Thủ tục cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	CSDL quốc gia về đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cấp Xã

		công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ				
44	1.001765	Cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	- Căn cước công dân - Giấy phép lái xe	CSDL quốc gia về dân cư; Cơ sở dữ liệu giấy phép lái xe	Bộ Công an	Cấp Tỉnh
45	1.00409	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường	CSDL đăng kiểm phương tiện giao thông	Bộ Xây dựng	Cấp tỉnh/xã, phường
46	1.00405	Đăng ký lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường	CSDL đăng kiểm phương tiện giao thông	Bộ Xây dựng	Cấp tỉnh/xã, phường
47	2.00171	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường	CSDL đăng kiểm phương tiện giao thông	Bộ Xây dựng	Cấp tỉnh/xã, phường
48	1.004	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường	CSDL đăng kiểm phương tiện giao thông	Bộ Xây dựng	Cấp tỉnh/xã, phường
49	1.00397	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện	Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường	CSDL đăng kiểm	Bộ Xây dựng	Cấp tỉnh/xã, phường

		đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện		phương tiện giao thông		
50	1.00639	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường	CSDL đăng kiểm phương tiện giao thông	Bộ Xây dựng	Cấp tỉnh/xã, phường
51	1.00393	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường	CSDL đăng kiểm phương tiện giao thông	Bộ Xây dựng	Cấp tỉnh/xã, phường
52	1.00404	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường	CSDL đăng kiểm phương tiện giao thông	Bộ Xây dựng	Cấp tỉnh/xã, phường
53	2.00103	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Trung Quốc loại E; Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Trung Quốc loại F, G lần đầu trong năm.	Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô hoặc giấy hẹn nhận giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô (bản sao hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc)	CSDL đăng ký phương tiện	Bộ Công an	Cấp tỉnh

54	1.00233	Đăng ký khai thác tuyến, bổ sung hoặc thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách định kỳ giữa Việt Nam và Trung Quốc	Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô hoặc giấy hẹn nhận giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô (bản sao hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc)	CSDL đăng ký phương tiện	Bộ Công an	Cấp tỉnh
55	1.00032	Đăng ký khai thác tuyến, bổ sung hoặc thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam và Campuchia	Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô hoặc giấy hẹn nhận giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô (bản sao hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc)	CSDL đăng ký phương tiện	Bộ Công an	Cấp tỉnh
56	1.00236	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Trung Quốc loại A, B, C, E, F, G cho phương tiện của Việt Nam	Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô hoặc giấy hẹn nhận giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận	CSDL đăng ký phương tiện	Bộ Công an	Cấp tỉnh

			đăng ký xe ô tô (bản sao hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc)			
57	1.00946	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	CSDL quốc gia về đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cấp tỉnh
58	1.00945	Công bố chuyển bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa trong trường hợp bến thủy nội địa có quy mô, thông số kỹ thuật phù hợp với cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	CSDL quốc gia về đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cấp tỉnh
59	2.00263	Công bố khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	CSDL quốc gia về đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cấp tỉnh
60	2.0018	Chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ, nhận chìm ở biển	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	CSDL quốc gia về đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cấp tỉnh
61	1.00945	Công bố hoạt động bến thủy nội địa	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	CSDL quốc gia về đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cấp xã
62	1.00946	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	CSDL quốc gia về đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cấp xã

63	1.00003	Cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ	Giấy đăng kiểm xe, đăng ký xe	CSDL đăng kiểm phương tiện giao thông; CSDL đăng ký phương tiện	Bộ Xây dựng; Bộ Công an	Cấp tỉnh
64	1.01291	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	Căn cước công dân	CSDL quốc gia về dân cư	Bộ Công an	Cấp Tỉnh
65	1.01291	Cấp lại chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (trong trường hợp chứng chỉ bị cháy, bị mất, bị rách, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng khác)	Căn cước công dân	CSDL quốc gia về dân cư	Bộ Công an	Cấp Tỉnh
66	1.01291	Cấp lại chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (trong trường hợp chứng chỉ cũ đã hết hạn hoặc gần hết hạn)	Căn cước công dân	CSDL quốc gia về dân cư	Bộ Công an	Cấp Tỉnh